|  |  |
| --- | --- |
| **English** | **Vietnamese** |
| Australian Government | Chính phủ Úc |
| National  Redress Scheme | Chương Trình Bồi ThườngToàn Quốc |
| Acknowledging the harm  done to people who  experienced child sexual  abuse in institutions | Thừa nhận tác hại đối với những người từng bị lạm dụng tình dục trẻ em trong các cơ sở |
| What is the National  Redress Scheme? The Australian Government set up the National Redress Scheme after the Royal Commission into Institutional Responses to Child Sexual Abuse.  Over five years, the Royal Commission heard from more than 16,000 brave people who shared their experiences of sexual abuse that happened when they were in institutions. | Chương Trình Bồi Thường Toàn Quốc là gì? Chính phủ Úc đã thành lập Chương trình Bồi Thường Toàn Quốc sau khi có báo cáo của Ủy ban Hoàng gia về Phản ứng của Tổ chức đối với việc Lạm dụng Tình dục Trẻ em.  Trong suốt năm năm, Ủy ban Điều tra Hoàng gia đã lắng nghe hơn 16,000 người can đảm chia sẻ kinh nghiệm bị lạm dụng tình dục xảy ra khi họ trong các định chế. |
| What does ‘institutional child sexual abuse’ mean? Institutional child sexual abuse means a person experienced child sexual abuse on the premises of an institution, or where activities of the institution took place, or by an official of an institution. An institution means an organisation, such as a school, church, mosque, temple, synagogue, mission, orphanage, foster care, hospital, detention centre or a sporting club. | ‘Lạm dụng tình dục trẻ em trong các định chế’ có nghĩa là gì? Lạm dụng tình dục trẻ em trong các định chế có nghĩa là một người bị sự lạm dụng tình dục trẻ em trong cơ sở của một định chế, hoặc nơi mà các hoạt động của định chế đó diễn ra, hoặc do một viên chức của định chế đó điều hành. Một định chế có nghĩa là một tổ chức như trường học, nhà thờ, thánh đường Hồi giáo, chùa, giáo đường Do Thái, hội truyền giáo, viện mồ côi, viện chăm sóc nuôi dưỡng, bệnh viện, trung tâm cải huấn hoặc một câu lạc bộ thể thao. |
| Who can apply for redress? | Ai có thể xin bồi thường? |
| You can apply for redress if: | Quý vị có thể xin bồi thường nếu: |
| * you experienced sexual abuse when  you were under 18 years of age, and * you were born before 30 June 2010,  and * the abuse happened before  1 July 2018 while you were in  an institution, and * you are an Australian citizen or  permanent resident at the time  you apply for redress. | • quý vị bị lạm dụng tình dục khi quý vị dưới 18 tuổi, và  • quý vị sinh trước ngày 30 tháng 6 năm 2010,  và  • việc lạm dụng đã xảy ra trước ngày 1 tháng Bảy 2018 khi quý vị đang ở tại một định chế, và  • quý vị là công dân Úc hoặc  thường trú nhân vào thời điểm quý vị nộp đơn xin bồi thường. |
| Depending on your circumstances, other eligibility rules may apply. | Tùy thuộc vào hoàn cảnh của quý vị, các quy định khác về điều kiện cần có, có thể được áp dụng. |
| Redress is about  recognising the harm  done to people who  experienced sexual  abuse as children and  holding the institutions  responsible to account | Bồi thường là  nhìn nhận tác hại  gây ra cho những người  từng bị lạm dụng  tình dục khi còn nhỏ và  buộc các cơ sở có  trách nhiệm phải giải trình |
| Applying for redress People can apply to the National Redress Scheme by filling in a paper or online application form via myGov.  Many people find it helpful to talk to someone about applying, to get help filling in the application form, or when considering an offer. Redress Support Services provide free and confidential support in a safe environment. | Nộp đơn xin bồi thường Mọi người có thể nộp đơn cho Chương trình Bồi thường Toàn quốc bằng cách điền vào mẫu đơn giấy hoặc trực tuyến thông qua myGov.  Nhiều người cảm thấy dễ dàng hơn khi nói chuyện với một người về việc nộp đơn, nhờ giúp điền đơn, hay cân nhắc về một đề nghị. Dịch Vụ Hỗ Trợ Bồi Thường cung cấp sự hỗ trợ miễn phí và bảo mật trong một môi trường an toàn. |
| What is an offer of redress? An offer of redress can include: | Một đề nghị bồi thường là gì? Một đề nghị bồi thường có thể bao gồm: |
| * a payment * counselling that is confidential and culturally safe * a direct personal response, such as an apology, from an institution. | • một số tiền chi trả  • sự tư vấn bảo mật và an toàn về mặt văn hóa   * một hồi đáp cá nhân trực tiếp, chẳng hạn như một lời xin lỗi, từ một tổ chức. |
|  |  |
| Redress Support Services are free and independent.  They can:   * provide information about eligibility and discuss other options * help you fill out the application * provide emotional support * speak with the National Redress Scheme on your behalf. | Các Dịch vụ Hỗ trợ Bồi thường là miễn phí và độc lập.  Họ có thể:  • cung cấp thông tin về điều kiện cần có và thảo luận về các lựa chọn khác  • giúp quý vị điền đơn  • cung cấp sự hỗ trợ tinh thần   * thay mặt quý vị nói chuyện với National Redress Scheme. |
| Specialist services are also available for people from culturally diverse backgrounds including those with disability, care leavers and former child migrants. | Các dịch vụ chuyên môn cũng có sẵn cho những người đến từ các nguồn gốc văn hóa đa dạng bao gồm cả những người có khuyết tật, người nghỉ chăm sóc và trẻ di dân trước đây. |
| Contact the National Redress Scheme | Liên lạc với Chương Trình Bồi Thường Toàn quốc |
| To find out more about your options  or to connect with Redress Support  Services, call **1800 737 377** | Để tìm hiểu thêm về những lựa chọn của quý vị hoặc để kết nối với các Dịch vụ Hỗ Trợ Bồi thường, hãy gọi số **1800 737 377** |
| Available Monday to Friday,  8am–5pm AET | Có từ thứ Hai đến thứ Sáu,  8 giờ sáng – 5 giờ chiều AET |
| For assistance in your language  call the Translating and  Interpreting Service on **131 450**  **Or visit nationalredress.gov.au** | Để được trợ giúp bằng ngôn ngữ của quý vị hãy gọi Dịch Vụ Thông Phiên Dịch ở số **131 450**  **Hoặc truy cập nationalredress.gov.au** |